TÒA ÁN N DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 35/2018/HS-ST
Ngày: 09-10-2018

N DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN N DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH ĐỒNG THÁP

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hùng

Các Hội thẩm N dân:

1. Ông Huỳnh Phú Ba.

2. Ông Lê Văn Phước.

***- Thư ký phiên tòa*:** Phan Lâm Hoàng Huynh - Thư ký Tòa án N dân huyện Châu Thành.

- Đại diện Viện Kiểm sát N dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Tiền - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 10 năm 2018, tại Trụ sở ban N dân ấp An Hòa Nhất xã Tân Bình, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2018/TLST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2018/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Ngô Trọng N; tên gọi khác: Phúc; năm 1995, tại huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp; ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: ấp A, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông Ngô Quang Ng, sinh năm 1968 và bà: Lê Thị T, sinh năm 1973; Em: Ngô Thị Phước D, sinh năm 1999; Vợ: chưa có; Tiền sự: không; Tiền án: 02 lần; Lần thứ nhất: ngày 23/5/2014 bị Tòa án Nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 01 năm 03 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009, chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/02/2015; Lần thứ hai:

ngày 23/3/2016 bị Tòa án N dân huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 01 năm 06 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009, chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/4/2017; Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; (có mặt).

- Người bị hại: Ngô Thị Phước D, sinh năm 1999; (có mặt).

Cư trú: ấp A, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 20/5/2018 sau khi đi chơi về nhà, N thấy cha và em gái không có ở nhà, nên N nảy sinh ý định lấy trộm tài sản của em ruột mình là Ngô Thị Phước D để bán lấy tiền mua xe mô tô sử dụng. N liền lấy chìa khóa tủ để trên tủ ti vi rồi đi vào phòng ngủ của D mở cửa tủ nhôm để quần áo của D thì phát hiện có 01 con heo đất đã đục lỗ sẵn bên dưới và có để tiền bên trong, nên N lấy nhíp gắp ra số tiền 2.000.000đ cất vào túi quần, khi đó N nhìn thấy trong tủ có một ngăn tủ nhỏ có ghim sẵn chìa khóa nên N mở ngăn tủ ra thấy có một hộp màu đỏ bên trong có 02 chiếc vòng đeo tay có trọng lượng 2,52 chỉ vàng 18k và 01 sợi dây chuyền có mặt dây chuyền đính 04 hột đá màu trắng có trọng lượng 01 chỉ vàng 18k, N liền lấy cất vào túi quần. Lấy tiền và vàng xong thì N khóa tủ lại và đem để chìa khóa lại chỗ cũ. Sau đó, N đi xe hon đa ôm đến tiệm vàng "Trúc An" do bà Trần Ngọc T, sinh năm 1959 ngụ số 245, đường N, khóm 1, phường 2, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp làm chủ, bán số vàng trên được số tiền 6.972.000đ. Bán vàng xong, N đến cửa hàng mua bán xe "Thanh Sơn" do ông Phan Trường S, sinh năm 1982 ngụ khóm H, phường 2, thành phố S để mua chiếc xe mô tô mang biển số 66H4-9916 với giá 5.800.000đ, còn lại số tiền 3.172.000đ N sử dụng sửa xe và tiêu xài hết. Đến khoảng 17 giờ ngày 20/5/2018 Ngô Thị Phước D về nhà phát hiện mất tài sản nên trình báo Cơ quan Công an.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 64/KLĐG-HĐ ngày 13/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự 1 Châu Thành kết luận: 3,52 chỉ vàng 18k mà Ngô Trọng N lấy trộm của Ngô Thị Phước D có giá trị là 9.152.000đ.

Cơ quan Công an đã thu giữ 01 xe mô tô mang biển số 66H4-9916, số khung 4H-121621, số máy FMH-00121621; 01 giấy đăng ký xe mô tô mang biển số

66H4-9916 và 01 giấy mua bán xe. Trong quá trình điều tra Ngô Thi Phước D đã đồng ý nhận xe mô tô mang biển số 66H4-9916 cùng giấy tờ và không yêu cầu N bồi thường gì thêm

Tại bản cáo trạng số: 33/CT-VKS-CT ngày 11/9/2018 của Viện kiểm sát N dân huyện Châu Thành truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Châu Thành để xét xử bị cáo Ngô Trọng N về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự (BLHS) năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành trình bày lời luận tội, giữ quan điểm như truy tố về tội danh, nêu lên các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Ngô Trọng N về tội "Trộm cắp tài sản" với mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

-Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Ngô Thị Phước D đã đồng ý nhận lấy xe mô tô mang biển số 66H4-9916 do bị cáo N dùng tiền lấy trộm để mua và không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên không phải xem xét giải quyết.

-Về xử lý tang vật: Cơ quan điều tra đã xử lý xong.

- Bị cáo khai nhận hành vi trộm cắp tài sản, nhận tội và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

- Người bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xử đúng quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành , Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Qua điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1] Lời khai nhận của bị cáo Ngô Trọng N phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra và những tài liệu, chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 14 giờ ngày 20/5/2018 Ngô Trọng N có hành vi lén lút vào phòng ngũ của em ruột là Ngô Thị Phước D ở ấp A, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp mỡ tủ quần áo lấy trộm 3,52 chị vàng 18k có giá trị 9.152.000đ và số tiền 2.000.000đ (tổng giá trị tài sản là 11.152.000đ) để bán lấy tiền mua xe mô tô sử dụng và tiêu xài cá N. Hành vi của bị cáo Ngô Trọng N đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

Hành vi phạm tội của bị cáo Ngô Trọng N thực hiện đã hoàn thành, khi phạm tội, bị cáo N hoàn toàn nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nếu bị phát hiện sẽ bị xử lý nhưng vì động cơ tư lợi, muốn chiếm đoạt tài sản của người khác để sử dụng mà không cần phải bỏ ra công sức lao động nên dẫn đến hành vi phạm tội.

Bị cáo nhận tội, không tranh luận, không bào chữa. Phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đúng người, đúng tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo.

Xét thấy, bị cáo đã trưởng thành, đủ điều kiện, sức khỏe để lao động, có thu nhập nuôi sống bản thân; nhưng bị cáo không chịu lao động, mà nhiều lần thực hiện hành vi trộm tài sản người khác, mục đích để bán lấy tiền tiêu xài cho bản thân. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần buộc bị cáo cách ly xã hội một thời gian, để bị cáo có điều kiện giáo dục, cải tạo thành công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật, tôn trọng tài sản của người khác.

[2] Về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ tránh nhiệm hình sự: Bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự năm 2015 là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo N có tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Ngô Thị Phước D đã đồng ý nhận lấy xe mô mang biển số 66H4-9916 do bị cáo N dùng tiền lấy trộm để mua và không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên không phải xem xét giải quyết.

[4] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã xử lý xong.

[5] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Trọng N phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ Luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt: Bị cáo Ngô Trọng N, 02 (Hai) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ Luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Ngô Trọng N nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo lên Tòa án N dân tỉnh Đồng Tháp.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Châu Thành;
- CA huyện Châu Thành
- Trại giam;
- Bị cáo, bị hại;
- THADS huyện Châu Thành;
- Sở tư pháp;
- Lưu;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Hùng